

## QUYẾT ĐỊNH

### Về việc thành lập Hội đồng tự đánh giá, xếp loại đơn vị học tập năm 2024

#### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON TAM HƯNG A

Thực hiện Công văn chỉ đạo của Phòng GD&ĐT Thanh Oai về việc triển khai thực hiện việc đánh giá, xếp loại Đơn vị học tập ngành giáo dục huyện Thanh Oai; Kế hoạch số 09/KH-MNTHA ngày 08/01/2024 của trường mầm non Tam Hưng A về kế hoạch triển khai và thực hiện việc học tập thường xuyên năm 2024;

Căn cứ vào tình hình thực tế của đơn vị và phẩm chất đạo đức, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực công tác của đội ngũ CB, GV, NV của nhà trường;

Xét theo đề nghị của Hội đồng sư phạm trường mầm non Tam Hưng A,

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Thành lập Hội đồng tự đánh giá, xếp loại đơn vị học tập năm 2024 trường mầm non Tam Hưng A gồm các đồng chí *(có danh sách kèm theo)*.

**Điều 2.** Các thành viên trong Hội đồng có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện việc tự đánh giá, xếp loại Đơn vị học tập của đơn vị năm 2024 và hoàn thiện đầy đủ hồ sơ về các bước tự đánh giá kết quả thực hiện của đơn vị đảm bảo công khai, công bằng, minh bạch và khách quan. Đồng thời thực hiện nghiêm túc việc báo cáo cấp trên và lưu giữ hồ sơ tại đơn vị theo đúng quy định.

**Điều 3.** Các ông (bà) có tên ở Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

#### Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Phòng GD&ĐT (để b/c);
- Lưu: VT./.

HIỆU TRƯỞNG

Nhữ Thị Thủy

UBND HUYỆN THANH OAI  
**TRƯỜNG MẦM NON TAM HƯNG A**

**DANH SÁCH**

**Các thành viên trong Hội đồng tự đánh giá, xếp loại Đơn vị học tập năm 2024  
Trường mầm non Tam Hưng A**

*(Kèm theo Quyết định số 403/QĐ-MNTHA ngày 11/11/2024 của Hiệu trưởng)*

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Nhiệm vụ phân công</b>
1	Nhữ Thị Thủy	Hiệu trưởng	Chủ tịch Hội đồng
2	Lê Thị Hoan	CTCD-Phó Hiệu trưởng	Phó Chủ tịch HĐ
3	Nguyễn Thị Liên	Phó Hiệu trưởng	Thư ký
4	Tào Thị Hiền	Tổ trưởng Tổ MG 4+5T	Thành viên
5	Nguyễn Thị Tân	BCH Công đoàn	Thành viên
6	Vương Thị Miến	TP Khu Đại Thanh	Thành viên
7	Nguyễn Thị Liên	TT Khu Hưng Giáo	Thành viên
8	Ngô Thị Hạnh	TT Tổ Nhà trẻ+3T	Thành viên
9	Tào Thị Nga	TT Tổ nuôi dưỡng	Thành viên
10	Lê Hồng Thúy	Bí thư Chi đoàn TN	Thành viên
11	Phùng Thị Thanh	TP Khu Song Khê	Thành viên

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai thực hiện việc đánh giá, xếp loại Đơn vị học tập năm 2024 Trường mầm non Tam Hưng A**

Thực hiện Kế hoạch chỉ đạo của Phòng GD&ĐT Thanh Oai về việc triển khai thực hiện việc đánh giá, xếp loại Đơn vị học tập ngành giáo dục huyện Thanh Oai năm 2024. Trường MN Tam Hưng A xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện việc đánh giá, xếp loại Đơn vị học tập của trường năm 2024 như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.**

##### **1. Mục đích:**

- Tạo cơ hội và điều kiện cho thành viên trong đơn vị được học tập thường xuyên, học tập suốt đời, xây dựng mẫu hình công dân học tập trong đơn vị, làm nòng cốt trong việc xây dựng các mô hình học tập trong cộng đồng, góp phần xây dựng xã hội học tập.

- Cung cấp cơ sở để xây dựng kế hoạch thực hiện và huy động nguồn lực hỗ trợ việc học tập, bồi dưỡng nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc của các thành viên trong đơn vị.

- Là căn cứ để xem xét đánh giá kết quả công tác hằng năm của đơn vị và các thành viên trong đơn vị.

##### **2. Yêu cầu:**

- Việc đánh giá, xếp loại Đơn vị học tập tại đơn vị phải đảm bảo theo đúng quy định theo Kế hoạch chỉ đạo của Phòng GD&ĐT huyện Thanh Oai năm 2024.

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng, minh bạch, khách quan.

#### **II. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG.**

Kế hoạch này được áp dụng đối với toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên của Trường mầm non Tam Hưng A.

#### **III. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI ĐƠN VỊ HỌC TẬP.**

##### **1. Các tiêu chí về các điều kiện để xây dựng Đơn vị học tập:**

- a. Đơn vị có kế hoạch cho các thành viên học tập thường xuyên.
- b. Đơn vị có các quy định cụ thể nhằm động viên thành viên học tập.
- c. Đơn vị thường xuyên quan tâm đầu tư các nguồn lực, bao gồm tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị và những điều kiện đảm bảo để đáp ứng nhu cầu học tập của thành viên trong đơn vị.

##### **2. Các tiêu chí về kết quả học tập của thành viên:**

- a. 100% thành viên trong đơn vị có kế hoạch tự học, tự bồi dưỡng hằng năm được lãnh đạo đơn vị phê duyệt.

b. 100% thành viên trong đơn vị tuân thủ kỷ luật lao động, nội quy làm việc trong đơn vị, có tinh thần hợp tác, đoàn kết và trao đổi.

c. 100% thành viên trong đơn vị hoàn thành đầy đủ chương trình học tập, bồi dưỡng bắt buộc theo quy định của nhà nước.

d. 80% thành viên trong đơn vị đạt từ danh hiệu “*Lao động tiên tiến*” trở lên.

### **3. Các tiêu chí đánh giá hiệu quả, tác động của xây dựng Đơn vị học tập:**

a. 100% thành viên trong đơn vị đáp ứng đầy đủ các năng lực và phẩm chất của Công dân học tập, gồm:

- Có ý thức tuân thủ pháp luật; thực hiện quyền và trách nhiệm công dân đối với gia đình, xã hội;

- Có cam kết học tập suốt đời để phát triển bản thân;

- Có ý thức tổ chức việc học tập trong gia đình, dòng họ, cộng đồng;

- Có lối sống lành mạnh, tôn trọng và hòa hợp với môi trường;

- Biết sử dụng ngoại ngữ và công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu công việc;

- Có tư duy phân biện, sáng tạo, tính chủ động và kỹ năng giải quyết vấn đề;

- Tôn trọng và thực hiện bình đẳng giới;

- Hiểu rõ, trân trọng sự đa dạng văn hóa và có cách ứng xử văn hóa phù hợp.

b. Đơn vị đạt từ danh hiệu của tập thể “*Bằng khen*” cấp TP.

c. Góp phần tạo lập môi trường chia sẻ tri thức với các đơn vị khác.

*(Có phụ lục hướng dẫn đánh giá, cho điểm kèm theo)*

## **IV. QUY TRÌNH THỰC HIỆN VIỆC ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI ĐƠN VỊ HỌC TẬP:**

**1. Việc đánh giá, xếp loại Đơn vị học tập được thực hiện định kỳ một năm một lần:**

- Việc đánh giá, xếp loại Đơn vị học tập theo phương thức chấm điểm. Tổng số điểm tối đa cho tất cả các tiêu chí là 100 điểm. Việc đánh giá phải căn cứ vào kết quả đạt được của từng tiêu chí, có minh chứng cụ thể.

- Xếp loại

+ Loại tốt: Tổng số điểm đạt được từ 85 điểm đến 100 điểm.

+ Loại khá: Tổng số điểm đạt được từ 70 điểm đến dưới 85 điểm.

+ Loại trung bình: Tổng số điểm đạt được từ 50 điểm đến dưới 70 điểm.

+ Loại chưa đạt: các trường hợp còn lại.

### **2. Hồ sơ tự đánh giá:**

- Hồ sơ tự đánh giá nộp về phòng GD&ĐT đóng quyển, sắp xếp theo thứ tự:

1. Kế hoạch triển khai và thực hiện việc học tập thường xuyên của đơn vị;

2. Báo cáo tự đánh giá;

3. Biên bản tự đánh giá;

4. Biểu điểm tự đánh giá.

- Hồ sơ tự đánh giá lưu tại đơn vị theo năm công tác:

1. Kế hoạch triển khai và thực hiện việc học tập thường xuyên của đơn vị;

2. Báo cáo tự đánh giá;

3. Biên bản tự đánh giá;
4. Biểu điểm tự đánh giá;
5. Các minh chứng sắp xếp theo từng tiêu chí.

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

- Xây dựng Kế hoạch triển khai và thực hiện việc học tập thường xuyên của đơn vị và phổ biến kế hoạch thực hiện đến toàn thể CB,GV,NV trong đơn vị.
  - Hướng dẫn các thành viên trong đơn vị xây dựng kế hoạch tự học, tự bồi dưỡng hằng năm, lãnh đạo đơn vị phê duyệt.
  - Tổ chức tập huấn việc tự đánh giá, xếp loại Đơn vị học tập cho CB,GV,NV toàn trường.
  - Tổ chức kiểm tra việc tự đánh giá, xếp loại về thực hiện kế hoạch tự học, tự bồi dưỡng của CB,GV,NV. Thời gian kiểm tra: ***Hoàn thành trong tháng 11 hằng năm.***
  - Tổ chức tự đánh giá, xếp loại Đơn vị học tập theo các tiêu chí quy định tại Phụ lục của kế hoạch này. ***Hoàn thành việc xếp loại Đơn vị học tập trong tháng 12 hằng năm.***
  - Xây dựng mô hình điểm về việc đánh giá, xếp loại Đơn vị học tập đối với các tập thể (tổ, khối, lớp).
  - Tổng hợp, báo cáo kết quả đánh giá, xếp loại Đơn vị học tập về Phòng GD&ĐT trước ngày 30/12 hằng năm.
  - Phối hợp với BCH Công đoàn trường triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ tại kế hoạch này, thực hiện tốt phong trào XD Đơn vị học tập tại đơn vị.
- Trên đây là kế hoạch triển khai thực hiện việc đánh giá, xếp loại Đơn vị học tập năm 2024 của trường mầm non Tam Hưng A, Ban giám hiệu đề nghị CB,GV,NV thực hiện nghiêm túc kế hoạch theo quy định./.

### ***Nơi nhận:***

- Phòng GDĐT Thanh Oai (đề b/c);
- CB,GV,NV trường MN Tam Hưng A (đề t/h);
- Lưu: VT./.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Nhữ Thị Thủy**

**Phụ lục:****HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ, CHO ĐIỂM “ĐƠN VỊ HỌC TẬP”**

(Theo Kế hoạch số 366/KH-GDDT ngày 24 tháng 5 năm 2023  
của Phòng GD&ĐT Thanh Oai)

TT	Nội dung tiêu chí	Điểm tối đa	Các minh chứng	Gợi ý cho điểm
<b>1.</b>	<b>Tiêu chí về điều kiện để xây dựng Đơn vị học tập.</b>	<b>30</b>		
1.1	Đơn vị xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch cho các thành viên học tập thường xuyên.	10	- Kế hoạch học tập thường xuyên của đơn vị; - Hình ảnh, tài liệu, học liệu, bài giảng...	- Đơn vị xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch: 10 điểm - Đơn vị xây dựng kế hoạch nhưng tổ chức thực hiện chưa hiệu quả: 5 điểm - Không xây dựng kế hoạch: 0 điểm
1.2	Đơn vị có các quy định cụ thể nhằm động viên thành viên học tập.	10	Các quy định cụ thể của đơn vị nhằm động viên thành viên học tập (học phí, phương tiện, động viên, khen thưởng...)	- Có các quy định khả thi: 10 điểm. - Có các quy định nhưng có một số nội dung không khả thi: 5 điểm. - Không có quy định: 0 điểm.
1.3	Đơn vị quan tâm đầu tư các nguồn lực gồm tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị và những điều kiện đảm bảo để đáp ứng nhu cầu học tập của thành viên.	10	- Nguồn lực tài chính; - Có cơ sở vật chất, trang thiết bị và các điều kiện khác phục vụ học tập, bồi dưỡng.	- Có đầu tư kinh phí hỗ trợ, cơ sở vật chất, thiết bị và những điều kiện đảm bảo đáp ứng nhu cầu học tập của thành viên: 10 điểm. - Có kinh phí hỗ trợ hoặc cơ sở vật chất, thiết bị: 05 điểm. - Không có kinh phí hỗ trợ: 0 điểm.
<b>2.</b>	<b>Tiêu chí về kết quả học tập của các thành viên.</b>	<b>30</b>		
2.1	Thành viên trong đơn vị có kế hoạch tự học, tự bồi dưỡng hàng năm được lãnh đạo đơn vị phê duyệt;	10	- Kế hoạch tự học, tự bồi dưỡng hàng năm của thành viên được lãnh đạo đơn vị phê duyệt. - Tự đánh giá của thành viên trong đơn vị.	Tỷ lệ thành viên trong đơn vị có kế hoạch tự học, tự bồi dưỡng và tự đánh giá hàng năm đạt: - Đạt 100%: 10 điểm - Từ 80% đến dưới 100%: 8 điểm - Từ 50% đến dưới 75%: 7 điểm - Từ 20% đến dưới 50%: 5 điểm. - Dưới 20%: 0 điểm.
2.2	Thành viên trong đơn vị tuân thủ kỷ luật lao động, nội quy làm việc trong đơn vị, có tinh thần hợp tác, đoàn kết và trao đổi;	05	- Bảng chấm công của đơn vị; - Kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức hàng năm;	Tỷ lệ thành viên trong đơn vị tuân thủ kỷ luật lao động, nội quy, có tinh thần hợp tác, đoàn kết và trao đổi: - Đạt 100 %: 5 điểm. - Từ 75% đến dưới 100%: 3 điểm. - Từ 50% đến dưới 75%: 2 điểm. - Từ 30% đến dưới 50%: 1 điểm. - Dưới 30%: 0 điểm.

2.3	Thành viên trong đơn vị hoàn thành đầy đủ chương trình học tập, bồi dưỡng bắt buộc theo quy định của nhà nước.	10	Xác nhận của đơn vị đối với các thành viên đã hoàn thành nhiệm vụ học tập, bồi dưỡng theo quy định kèm theo chương trình học tập, bồi dưỡng và văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận hoàn thành khóa học.	Tỷ lệ thành viên trong đơn vị hoàn thành chương trình học tập, bồi dưỡng bắt buộc theo quy định đạt: - Đạt 100%: 10 điểm - Từ 75% đến dưới 100%: 8 điểm - Từ 50% đến dưới 75%: 7 điểm - Từ 30% đến dưới 50%: 5 điểm - Dưới 30%: 0 điểm
2.4	Thành viên trong đơn vị đạt từ danh hiệu “Lao động tiên tiến” trở lên.	05	Quyết định công nhận danh hiệu thi đua và khen thưởng hàng năm của thủ trưởng đơn vị và lãnh đạo cấp trên; bằng khen, giấy khen...	Tỷ lệ thành viên trong đơn vị đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” trở lên: - Đạt 70-100%: 5 điểm. - Từ 50% đến dưới 70%: 3 điểm. - Từ 30% đến dưới 50%: 2 điểm. - Từ 20% đến dưới 30%: 2 điểm. - Dưới 20%: 0 điểm.
3.	<b>Tiêu chí đánh giá hiệu quả, tác động của xây dựng Đơn vị học tập</b>	<b>40</b>		
3.1	Thành viên trong đơn vị đáp ứng đầy đủ các năng lực và phẩm chất của Công dân học tập, gồm: a) Có ý thức tuân thủ pháp luật; thực hiện quyền và trách nhiệm công dân đối với gia đình, xã hội (5đ)  b) Có cam kết học tập suốt đời để phát triển bản thân; (5đ)  c) Có ý thức tổ chức việc học tập trong gia đình, dòng họ, cộng đồng; (5đ)	25	- Kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức hàng năm hoặc chứng nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa” của địa phương,.... - Bản cam kết học tập suốt đời của các thành viên trong đơn vị; - Kết quả đánh giá, công nhận danh hiệu “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Gia đình văn hóa” hoặc Giấy khen, Giấy chứng nhận về thành tích học tập, công tác của các thành viên trong gia đình, dòng họ...	- Đạt 100 %: 25 điểm. - Từ 75% đến dưới 100%: 15 điểm. - Từ 50% đến dưới 75%: 10 điểm. - Từ 20% đến dưới 50%: 5 điểm. - Dưới 20%: 0 điểm.

	<p>d) Có lối sống lành mạnh, tôn trọng và hòa hợp với môi trường; (1đ)</p> <p>đ) Biết sử dụng ngoại ngữ và công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu công việc; (5đ)</p> <p>e) Có tư duy phản biện, sáng tạo, tính chủ động và kỹ năng giải quyết vấn đề; (2đ)</p> <p>g) Tôn trọng và thực hiện bình đẳng giới; (1đ).</p> <p>h) Hiểu rõ, trân trọng sự đa dạng văn hóa và có cách ứng xử văn hóa phù hợp; (1đ)</p>		<p>- Danh sách các thành viên trong đơn vị kèm theo trình độ tin học, ngoại ngữ; văn bằng, chứng chỉ tin học; văn bằng, chứng chỉ/chứng nhận ngoại ngữ.</p>	
3.2	Đơn vị đạt từ danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” trở lên.	10	Quyết định công nhận danh hiệu thi đua và khen thưởng hàng năm của cấp có thẩm quyền hoặc Bằng khen, Cờ thi đua của các cấp có thẩm quyền, ...	<p>- Đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, Bằng khen, Cờ thi đua: 10 điểm.</p> <p>- Đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”: 05 điểm</p> <p>- Không đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”: 0 điểm</p>
3.3	Góp phần tạo lập môi trường chia sẻ tri thức với các đơn vị khác.	05	Các hoạt động chia sẻ tri thức với các đơn vị khác.	<p>- 100% thành viên trong cơ quan tham gia các hoạt động chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm, kỹ năng với các đơn vị khác; hỗ trợ, hướng dẫn đồng nghiệp nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ (thông qua các hội thảo, hội nghị, cuộc thi, hội thi, các buổi thảo luận, làm việc nhóm, diễn đàn nội bộ, qua mạng internet, các câu lạc bộ...): 05 điểm.</p> <p>- Từ 75% đến dưới 100%: 03 điểm.</p> <p>- Từ 50% đến dưới 75%: 02 điểm.</p> <p>- Từ 30% đến dưới 50%: 01 điểm.</p> <p>- Dưới 30%: 0 điểm.</p>